

VNINDEX

1,037.84 +1.04%

HNX

207.50 +0.46%

UPCOM

76.17 +0.22%

DOW JONES

32,856.46 -1.72%

NIKKEI 225

28,309.16 +0.25%

DAX

15,559.53 -0.60%

Biểu đồ VNINDEX

Chỉ số VNINDEX 1D

O 1033.96 H 1043.92 L 1033.32 C 1037.84 +10.66 (+1.04%)

Volume - Khối lượng 20 424,797M 475,605M

MA 20 close 0 1048.50

MA 10 close 0 1036.14



Nhận định thị trường và chiến lược

"PHỤC HỒI"

Kết thúc phiên giao dịch ngày 07/03/2023, VNIndex đóng cửa tăng 10,66 điểm (+1,04%) và đóng cửa tại mức 1.037,84. Thị trường ghi nhận một phiên tăng điểm và tiếp tục có nhiều biến động mạnh trong phiên. Phiên sáng thị trường mở cửa tích cực khi đã bật tăng ngay 10 điểm đầu phiên. Sau đó chủ yếu là các biến động đi ngang với biên độ 3 điểm. Đáng chú ý vào thời điểm cuối phiên giao dịch, thị trường có những biến động tăng giảm mạnh với biên độ 10 điểm. Kết phiên VN-Index 1,037.84 tăng 10.66 điểm (1.04%), VN30 1,027.16 tăng 12.9 điểm (1.27%), HNX-Index tăng 0.94 điểm (0.46%), UPCoM tăng 0.17 điểm (0.2%). Các nhóm chỉ số chính cũng cho thấy đà hồi phục tích cực: VNFINLEAD (+1.09%), VN MID (+0.88%), VNDIAMOND (+0.72%), VNSML (+0.45%). Thanh khoản toàn thị trường cải thiện rõ rệt khi giá trị khớp lệnh trên HOSE vượt 7.000 tỷ đồng, tương đương tăng 15% so với phiên trước đó.

Xét theo nhóm ngành, các nhóm đều ghi nhận sắc xanh tăng điểm tương đối tích cực. Trong đó, ngành vật liệu xây dựng có một phiên giao dịch đầy tích cực với sắc xanh bao trùm, các cổ phiếu thép HPG, HSG, NKG đều vượt trên 3%. Nhiều mã khác như BCC, HT1... cũng tăng ổn định. Nhóm ngân hàng cũng ghi nhận hồi phục hỗ trợ chỉ số tăng mạnh như BID, VCB, CTG, EIB.

Sau 14 phiên bán ròng liên tiếp, khối ngoại đã quay trở lại mua ròng trong phiên thị trường hồi phục với tổng giá trị gần 206 tỷ đồng trên toàn thị trường. Riêng trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị xấp xỉ 159 tỷ đồng. Tại chiều mua, STB được mua ròng mạnh nhất (+66 tỷ), CTG (+40 tỷ). Ngoài ra, khối ngoại cũng mua ròng HDB và HSG với giá trị là 37 và 25 tỷ đồng. Ngược lại, HPG (-53 tỷ), theo sau DGW, DCM bị bán khoảng 14 và 12 tỷ đồng mỗi mã.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VNIndex hình thành một cây nến xanh tăng điểm với thân nhỏ và râu trên dài và rút từ vùng kháng cự 1.040 và MA10 ngày. Thanh khoản thị trường vẫn ở mức thấp và gia tăng nhẹ với phiên trước đó. Thị trường đang đóng cửa ngay tại đường MA10 ngày và vẫn nằm dưới đường MA20 ngày. Thị trường đang giao dịch sideways (đi ngang) ngắn hạn trong vùng 1.030 – 1.050. Do thị trường đang trong trạng thái rủi ro, nếu lực bán xuất hiện mạnh thì thị trường sẽ tiếp tục xu hướng giảm xuống test vùng hỗ trợ 980. Nếu vùng hỗ trợ 980 không cho phản ứng tốt, thị trường sẽ tiếp tục xuống test vùng hỗ trợ 930.

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

Theo như phân tích của chúng tôi, thị trường đang trong trạng thái giao dịch sideways (đi ngang) ngắn hạn trong vùng 1.030 – 1.050 với rủi ro cao. Vì vậy NĐT cần hạn chế tham gia mua mới, hạ tỷ trọng để bảo vệ tài khoản. Trong nhịp điều chỉnh giảm NĐT quan sát thị trường phản ứng tại vùng 980 điểm, nếu có phản ứng tốt tại đây thì có thể tìm kiếm cơ hội giải ngân. Trong buổi họp báo bên lề cuộc họp Quốc hội Trung Quốc, ông Tân cho rằng Mỹ đã phong tỏa và ngăn chặn Trung Quốc, thay vì cạnh tranh một cách công bằng và dựa theo luật lệ.

ABS sẽ đưa ra khuyến nghị trong kênh tư vấn trực tiếp.

BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

·Link: Báo cáo cập nhật KQKD Q4/22 – BCM

Tin tức thị trường thế giới

Australia tăng lãi suất lần thứ 10 liên tiếp. Ngày 7/3, Ngân hàng Dự trữ Australia (ngân hàng trung ương, RBA) đã công bố quyết định tăng lãi suất thêm 0,25 điểm phần trăm, từ 3,35% lên 3,6%. Đây là đợt tăng lãi suất thứ 10 liên tiếp và là mức lãi suất cao nhất của Australia kể từ tháng 5/2012. Đợt tăng lãi suất lần này cũng thể hiện chu kỳ tăng lãi suất nhanh nhất của RBA kể từ năm 1980.

Trung Quốc cảnh báo nếu Mỹ không thay đổi chính sách đối đầu, xung đột sẽ nổ ra. Theo Reuters, Ngoại trưởng Trung Quốc Tần Cương cho biết Washington nên thay đổi thái độ “méo mó” đối với Trung Quốc, nếu không “xung đột và đối đầu” sẽ nổ ra. Trong buổi họp báo bên lề cuộc họp Quốc hội Trung Quốc, ông Tân cho rằng Mỹ đã phong tỏa và ngăn chặn Trung Quốc, thay vì cạnh tranh một cách công bằng và dựa theo luật lệ.

Tin tức nổi bật trong ngày

- Xuất khẩu đồ gỗ lao dốc 35% trong 2 tháng đầu năm 2023
- Giá heo hơi liên tục giảm trong khi giá thức ăn chăn nuôi vẫn duy trì mức cao
- Bộ Xây dựng đề xuất cấp tín dụng cho các dự án bất động sản khả thi
- Hơn 3,800 tỷ đồng từ quỹ Fubon ETF sắp chảy vào Việt Nam
- Tổng hợp các gói ưu đãi lãi suất cho vay đang được ngân hàng triển khai

Lịch sự kiện đáng chú ý

08/03/2023: GDP Q4/2022 Nhật Bản
10/03/2023: Tỷ lệ thất nghiệp tháng 2 của Mỹ

Chỉ số thị trường Việt Nam	07/03/2023	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
VNINDEX	1.037,84	1,04%	1,62%	-5,50%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	8.247,98	21,14%	-11,54%	-19,38%
HNX	207,50	0,46%	2,08%	-4,70%
HNX GTGD (Tỷ VND)	695,26	-13,15%	-31,34%	-42,32%
Upcom	76,17	0,22%	0,42%	3,58%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	227,11	-11,52%	-37,31%	-54,75%
P/E VNIndex (x)	11,62	1,04%	-0,17%	2,38%
P/B VNIndex (x)	1,64	0,61%	0,00%	-16,33%

1	MSN	5,24%	NVL	-1,81%	PDR	10,78%	MSN	-2,00%	HDB	6,02%	NVL	-23,32%
2	SSI	3,47%	KDH	-0,39%	HDB	9,47%	MWG	-1,98%	BID	3,99%	MSN	-21,62%
3	HPG	3,43%	TCB	-0,37%	SSI	6,30%	FPT	-1,87%	POW	3,29%	PDR	-20,98%
4	HDB	2,78%			BID	5,99%	VJC	-1,42%	PLX	2,63%	VHM	-19,43%
5	BID	2,40%			STB	5,93%	VCB	-0,97%	VCB	2,11%	VJC	-13,54%

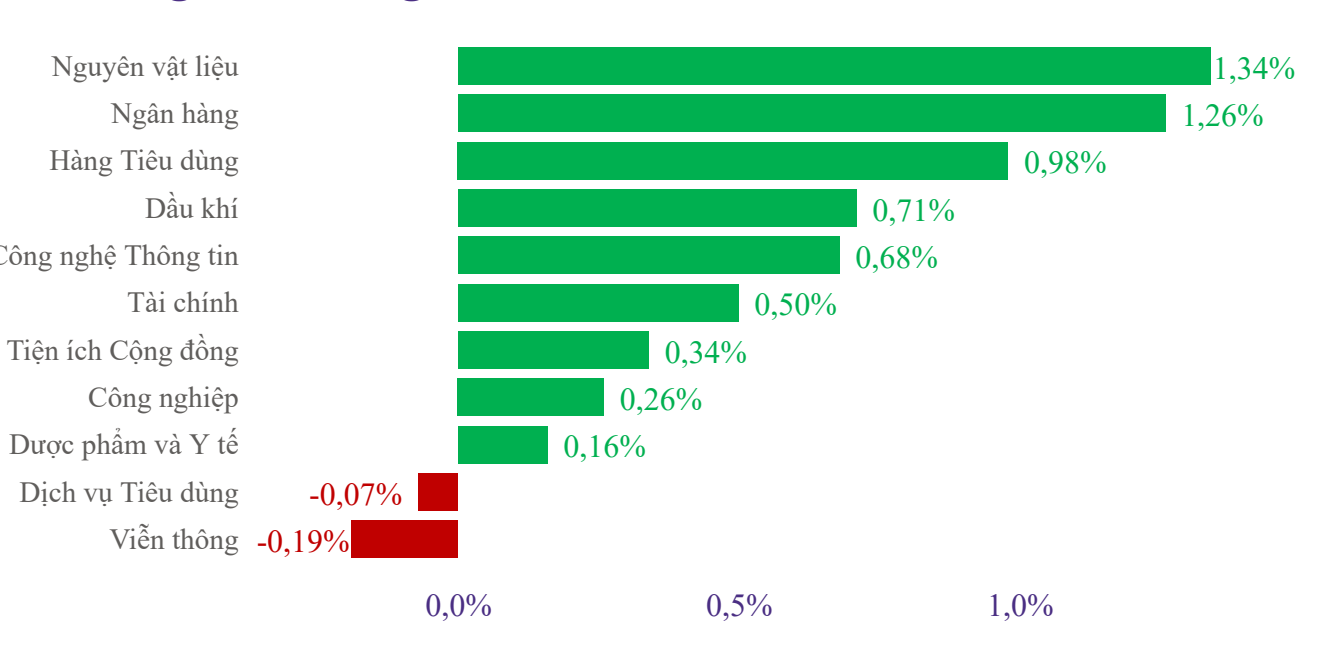
Top cổ phiếu Mid cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên		Top 5 mã giảm giá 1 phiên		Top 5 mã tăng giá 7 phiên		Top 5 mã giảm giá 7 phiên		Top 5 mã tăng giá 30 phiên		Top 5 mã giảm giá 30 phiên	
1	EIB	6,85%	VCF	-7,00%	NKG	16,20%	DIG	-9,47%	LCG	25,77%	SVC	-28,43%
2	NKG	6,45%	DIG	-4,78%	HSG	11,81%	SVC	-8,85%	HQC	22,74%	DIG	-27,79%
3	ORS	5,38%	HPX	-3,63%	PVT	11,35%	HQC	-8,11%	HT1	18,01%	DXG	-25,80%
4	HT1	5,12%	QCG	-3,06%	CKG	11,33%	VCF	-7,00%	AAA	16,09%	CRE	-23,43%
5	DBD	5,12%	DXG	-2,78%	ORS	9,30%	SCR	-6,57%	CKG	16,08%	HAG	-20,78%

Top cổ phiếu Small cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên		Top 5 mã giảm giá 1 phiên		Top 5 mã tăng giá 7 phiên		Top 5 mã giảm giá 7 phiên		Top 5 mã tăng giá 30 phiên		Top 5 mã giảm giá 30 phiên	
1	RIC	6,92%	HVG	-12,10%	TMT	25,75%	VHG	-87,78%	TMT	108,96%	FTM	-55,50%
2	CLW	6,92%	VHG	-7,37%	MCP	19,89%	TTB	-30,90%	ST8	68,14%	TTB	-43,96%
3	HOT	6,76%	FTM	-6,97%	KHA	15,92%	FTM	-22,61%	MCP	45,64%	RIC	-32,20%
4	LEC	6,73%	HRC	-6,96%	VTO	15,57%	AMD	-22,22%	SC5	42,86%	MCG	-25,50%
5	SRF	6,45%	DAT	-6,77%	HOT	13,26%	SC5	-13,79%	CLW	40,14%	DRH	-22,54%

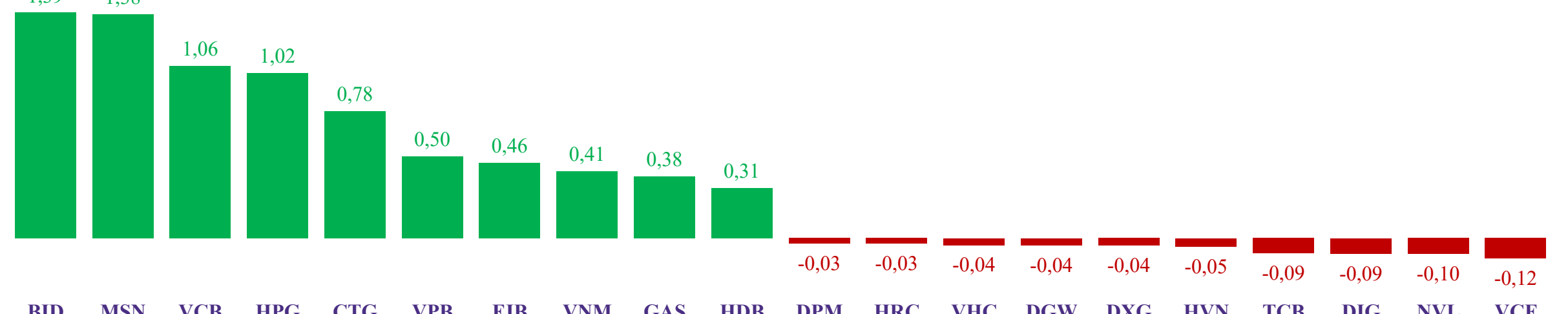
TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA				
	07/03/2023	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
TTCK Toàn cầu				
DAX	15.559,53	-0,60%	1,16%	3,17%
Dow Jones	32.856,46	-1,72%	-0,10%	-2,60%
FTSE 100	7.919,48	-0,13%	-0,20%	2,25%
Nikkei 225	28.309,16	0,25%	3,23%	3,70%
S&P 500	3.986,37	-1,53%	0,10%	-0,76%
Tỷ giá				
USD/VND	23.640,00	-0,04%	-0,69%	0,85%
USD/JPY	137,14	0,91%	0,69%	5,83%
GBP/USD	1,18	-1,67%	-2,48%	-4,84%
EUR/USD	1,05	-1,87%	-0,94%	-3,67%
Năng lượng				
Dầu thô Brent	83,29	-3,35%	1,52%	-3,20%
Khí tự nhiên	2,69	4,67%	-1,47%	-8,19%
Than	180,00	-1,10%	-8,40%	-49,15%
Kim loại và vật liệu xây dựng				
Quặng sắt	129,00	1,98%	2,38%	3,61%
Thép	4.220,00	0,33%	0,64%	2,73%
Gỗ	364,50	-1,49%	-7,88%	-21,48%
Vàng	1.813,52	-1,80%	-0,21%	-5,99%
Đồng	3,99	-2,21%	-0,50%	-5,90%
Thép cuộn cán nóng	1.228,00	-3,31%	8,19%	74,18%
Bạc	20,05	-4,71%	-2,76%	-16,07%
Nông nghiệp				
Cao su	139,10	-0,14%	2,13%	-4,00%
Lợn hơi	84,80	1,58%	0,08%	-0,62%
Lúa mì	684,75	0,00%	-1,62%	-6,77%
Cà phê	182,15	0,08%	-4,01%	13,95%
Đường	21,02	0,72%	-4,84%	5,73%

BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 07/03/2023

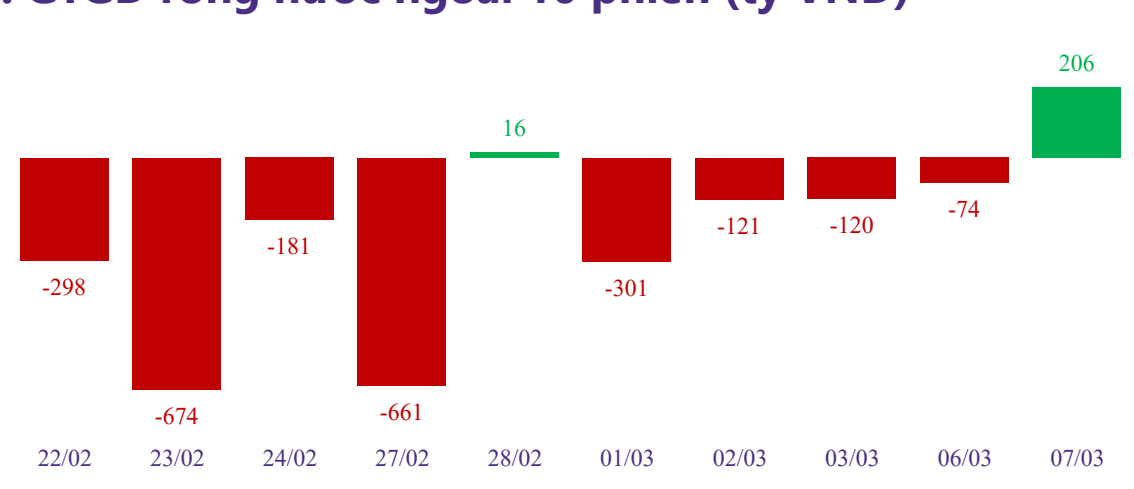
1. Độ rộng thị trường



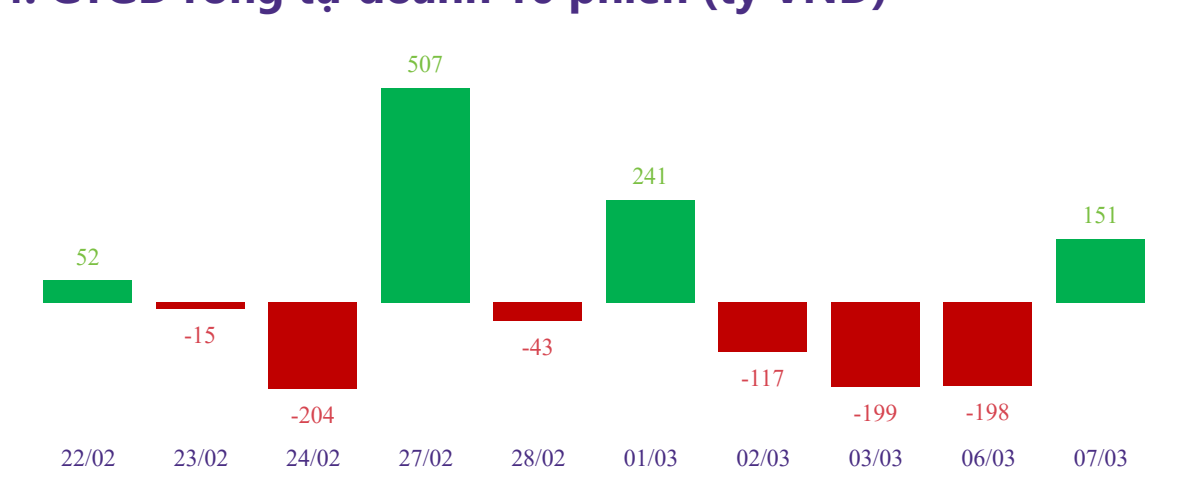
2. Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



3. GTGD ròng nước ngoài 10 phiên (tỷ VND)



4. GTGD ròng tự doanh 10 phiên (tỷ VND)



5. Top GTGD NĐT nước ngoài trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
STB	65.940	1.637.100
CTG	39.944	1.387.100
HDB	36.555	1.202.200
IDC	26.014	665.800
HSG	24.464	549.200

6. Top GTGD NĐT tự doanh trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
HPG	17.906	817.400
VNM	4.192	186.200
STB	4.061	59.200
FPT	12.564	158.100
VPB	12.210	90.700

Top 5 bán

Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
HPG	-17.906	-817.400
DGW	-15.000	-384.400
DCM	-	-528.000
SAB	-1.000	-63.800
KDC	-1.000	-213.100

Top 5 bán

Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
DSN	-14.000	-100.000
PVS	-13.000	-100.000
FUESSVL	-	-
EIVFVN30	-3.000	-100.000
HSG	-4.000	-100.000





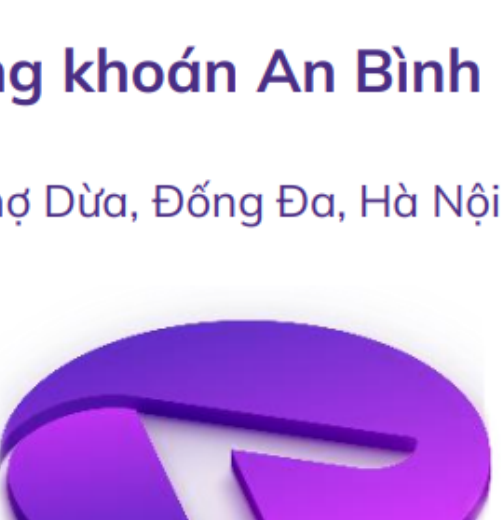
Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình

Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024 3562 4626

Email: research@abs.vn

Website: ABS.VN



KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được phát hành bởi Phòng Phân tích Đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS.

Các thông tin, nhận định được ABS đưa ra dựa trên nguồn tin đáng tin cậy. Người sử dụng báo cáo cần tự chịu trách nhiệm khi sử dụng thông tin để ra quyết định mua, bán chứng khoán.